

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1	Tổ chức mặt bằng công trường: - Mặt bằng bố trí công trình tạm, thiết bị thi công, kho bãi tập kết vật liệu, bãi thải; - Bố trí đường công vụ thi công, cổng ra vào, rào chắn, biển báo; - Giải pháp cấp điện, cấp nước, thoát nước, giao thông, liên lạc trong quá trình thi công.	Nhà thầu phải có thuyết minh + Bản vẽ mô tả bố trí tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng như nội dung đã yêu cầu.	Đạt
		Nhà thầu có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả bố trí tổ chức mặt bằng công trường nhưng chưa đầy đủ, thiếu sót một hoặc một số nội dung đã yêu cầu; Hoặc Có thuyết minh + Bản vẽ mô tả bố trí tổ chức mặt bằng công trường đầy đủ nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, hiện trạng công trình xây dựng; Hoặc Không nêu nội dung như đã yêu cầu.	Không đạt
1.2	Giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình trong quá trình thi công	Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình đầy đủ, hợp lý, khả thi, phù hợp với biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
		Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả giải pháp trắc đạc để định vị các kết cấu công trình nhưng chưa đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với biện pháp thi công và hiện trạng công trình xây dựng hoặc không nêu.	Không đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.3	Biện pháp tổ chức thi công các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp đất nền đường, thi công cấp phối đá dăm, thi công mặt đường bê tông nhựa, hệ thống thoát nước, hệ thống cống và hào kỹ thuật, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh, công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông); Biện pháp để đảm bảo thi công, đảm bảo chất lượng, an toàn công trình (kể cả nhân sự, thiết bị...)	- Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công đầy đủ tất cả các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp đất nền đường, thi công cấp phối đá dăm, thi công mặt đường bê tông nhựa, hệ thống thoát nước, hệ thống cống và hào kỹ thuật, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh, công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) rõ ràng, đầy đủ và hợp lý, khả thi, phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này. - Có đề xuất Biện pháp để đảm bảo thi công, đảm bảo chất lượng, an toàn công trình (kể cả nhân sự, thiết bị...) rõ ràng, đầy đủ và hợp lý, khả thi, phù hợp các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này	Đạt
		- Có Thuyết minh + Bản vẽ mô tả biện pháp thi công nhưng chưa đầy đủ của các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp đất nền đường, thi công cấp phối đá dăm, thi công mặt đường bê tông nhựa, hệ thống thoát nước, hệ thống cống và hào kỹ thuật, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh, công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông); hoặc có đầy đủ nhưng không rõ ràng, không hợp lý, không khả thi theo các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này hoặc không nêu biện pháp tổ chức thi công các hạng mục chính của gói thầu. - Có Biện pháp để đảm bảo thi công, đảm bảo chất lượng, an toàn công trình (kể cả nhân sự, thiết bị...) nhưng chưa đầy đủ rõ ràng hoặc có đầy đủ nhưng	Không đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		không rõ ràng, không hợp lý, không khả thi theo các quy định hiện hành và quy mô của gói thầu này.	
2	Tiến độ thi công		
2.1	Thời gian thực hiện gói thầu	Có Bảng tiến độ thi công không vượt quá 150 ngày.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2.2	Trình tự triển khai các hạng mục công việc	Có Bảng tiến độ thi công thể hiện trình tự thi công chi tiết đầy đủ các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp đất nền đường, thi công cấp phối đá dăm, thi công mặt đường bê tông nhựa, hệ thống thoát nước, hệ thống cống và hào kỹ thuật, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh, công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
		Có Bảng tiến độ thi công thể hiện trình tự thi công chi tiết nhưng không đầy đủ các hạng mục chính của gói thầu (Công tác đào, vận chuyển đất và đắp đất nền đường, thi công cấp phối đá dăm, thi công mặt đường bê tông nhựa, hệ thống thoát nước, hệ thống cống và hào kỹ thuật, hệ thống điện chiếu sáng, hệ thống cây xanh, công tác hoàn thiện, công tác an toàn giao thông) hoặc có đầy đủ nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với đề xuất kỹ thuật hoặc không có bảng tiến độ thi công chi tiết.	Không đạt
2.3	Tính phù hợp giữa tiến độ thực hiện các hạng mục công việc và Biểu đồ bố trí	Có Biểu đồ bố trí nhân lực, máy thi công, vật liệu phù hợp với tiến độ thực hiện các hạng mục công việc	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	nhân lực, máy thi công, vật liệu		
3	Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
3.1	Tổ chức quản lý dự án	Có thuyết minh tổ chức quản lý dự án rõ ràng, đầy đủ và hợp lý đảm bảo công trình thi công đúng tiến độ, chất lượng, an toàn và đảm bảo vệ sinh môi trường	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
3.2	Tổ chức quản lý hiện trường	Có thuyết minh tổ chức quản lý hiện trường rõ ràng, đầy đủ và hợp lý theo quy định pháp luật về quản lý thi công xây dựng công trình.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4	Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
4.1	Khả năng cung cấp các loại vật tư, vật liệu,... cho gói thầu	Có các tài liệu chứng minh khả năng huy động, nguồn gốc xuất xứ vật tư, vật liệu khả thi, phù hợp theo quy định để phục vụ thi công gói thầu, gồm: cát, đất, đá các loại, bê tông nhựa (tài liệu chứng minh: Hợp đồng nguyên tắc, giấy phép hoạt động/khai thác, đảm bảo đủ trữ lượng và khả năng sẵn sàng cung cấp để đáp ứng yêu cầu của gói thầu ...)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.2	Quản lý chất lượng đối với bê tông nhựa	Có thuyết minh giải pháp sản xuất, vận chuyển, thi công bê tông nhựa đảm bảo tính hợp lý, khả thi, phù hợp theo TCVN 13567-1:2022 và các tiêu chuẩn, quy định khác có liên quan (kế hoạch, cự ly vận chuyển bê tông nhựa từ trạm trộn đến chân công trình phải đảm bảo sao cho hỗn hợp khi được vận chuyển đến chân công trình vẫn ở trong phạm vi	Đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		niệt độ theo quy định, bản vẽ sơ họa thể hiện vị trí của trạm trộn và sơ đồ vận chuyển đến chân công trình,..) Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.3	Chất lượng vật tư, vật liệu	Có cam kết cung cấp vật tư, vật liệu đảm bảo chất lượng đáp ứng theo yêu cầu chỉ dẫn kỹ thuật được đính kèm cùng E-HSMT. Không đáp ứng yêu cầu trên.	Đạt Không đạt
4.4	Tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng theo quy định	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp tiếp nhận và quản lý mặt bằng xây dựng, bảo quản mốc định vị và mốc giới công trình, quản lý công trường xây dựng hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu. Không đáp ứng yêu cầu	Đạt Không đạt
4.5	Hệ thống quản lý thi công xây dựng	Có thuyết minh hệ thống quản lý thi công xây dựng phải phù hợp với quy mô, tính chất của công trình, trong đó nêu rõ sơ đồ tổ chức và trách nhiệm của từng cá nhân đối với công tác quản lý thi công xây dựng, bao gồm: chỉ huy trưởng công trường; các cá nhân phụ trách kỹ thuật thi công trực tiếp và thực hiện công tác quản lý chất lượng, an toàn trong thi công xây dựng, quản lý khối lượng, tiến độ thi công xây dựng, quản lý hồ sơ thi công xây dựng công trình. Không đáp ứng yêu cầu	Đạt Không đạt
4.6	Tổ chức thực hiện các công tác thí nghiệm, kiểm tra, thử nghiệm, kiểm định	Có thuyết minh chi tiết việc tổ chức thực hiện các hoạt động thí nghiệm chuyên ngành xây dựng trong quá trình thi công xây dựng công trình hợp lý, khả thi và	Đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng	phù hợp với quy mô gói thầu.	
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
4.7	Biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình	Có thuyết minh biện pháp kiểm tra, kiểm soát chất lượng vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị được sử dụng cho công trình hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.8	Kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng	Có thuyết minh kế hoạch kiểm tra, nghiệm thu công việc xây dựng, nghiệm thu giai đoạn thi công xây dựng hoặc bộ phận (hạng mục) công trình xây dựng, nghiệm thu hoàn thành hạng mục công trình, công trình xây dựng hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.9	Nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công	Có thuyết minh triển khai thực hiện nội dung nhật ký thi công xây dựng công trình và bản vẽ hoàn công phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4.10	Tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình	Có thuyết minh biện pháp tổ chức lập và lưu trữ hồ sơ quản lý thi công xây dựng công trình (bao gồm thời gian lưu trữ hồ sơ) phù hợp với quy định của pháp luật về xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5	Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động.		
5.1	Có biện pháp không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Có thuyết minh biện pháp đảm bảo không phát tán bụi, nhiệt, tiếng ồn, độ rung, ánh sáng vượt mức cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật môi trường nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với quy mô của gói thầu hoặc không có thuyết minh.	Không đạt
5.2	Việc vận chuyển vật liệu, trong hoạt động xây dựng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường	Có thuyết minh chi tiết việc vận chuyển vật liệu xây dựng phải được thực hiện bằng phương tiện phù hợp, bảo đảm không làm rơi vãi, gây ô nhiễm môi trường hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.3	Phòng cháy, chữa cháy trong hoạt động xây dựng trên công trường	Có thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy trong hoạt động xây dựng trên công trường chi tiết, đầy đủ, phù hợp với quy định An toàn trong thi công xây dựng hiện hành.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
5.4	An toàn lao động: - Biện pháp đảm bảo an toàn lao động cho từng công đoạn thi công; - An toàn giao thông ra vào công trường, bảo vệ an	Có thuyết minh đầy đủ, hợp lý, khả thi và phù hợp với quy mô của gói thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	ninh công trường, quản lý nhân lực, thiết bị; - Biện pháp đảm bảo an toàn cho các công trình liền kề; An toàn cho cư dân xung quanh công trường.		
5.5	Kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thi công	Có thuyết minh kế hoạch thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và các loại chất thải khác phát sinh trong quá trình thi công đầy đủ, hợp lý, phù hợp với gói thầu	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
6	Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
6.1	Thời gian bảo hành	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình, kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành công trình đưa vào sử dụng $\geq$ 12 tháng. (riêng đối với thiết bị thì thời gian bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất nhưng không ít hơn 12 tháng)	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
6.2	Sửa chữa, khắc phục các hư hỏng, sai sót trong thời gian bảo hành	Có đề xuất nội dung nhiệm vụ bảo hành của nhà thầu (có cam kết kèm theo)	Đạt
		Không có đề xuất nội dung nhiệm vụ bảo hành của nhà thầu và không có cam kết kèm theo	Không đạt
6.3	Bảo trì, duy tu bảo dưỡng trong thời gian bảo hành	Có thuyết minh về việc bảo trì, duy tu bảo dưỡng trong thời gian bảo hành	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7	Các yếu tố cần thiết khác:		
7.1	Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (<i>nhà thầu gửi kèm bản cam kết, trường hợp</i>	Có văn bản cam kết không vi phạm về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025	Đạt

	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<i>cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận)</i>	của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu (Trường hợp nhà thầu liên danh: Từng thành viên trong liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.2	Về sắp xếp hàng hoá và kiểm soát tải trọng	Có văn bản cam kết việc tuân thủ các quy định về sắp xếp hàng hoá và kiểm soát tải trọng phương tiện vận tải của nhà thầu theo quy định Luật giao thông đường bộ và các quy định hiện hành	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
7.3	Các yếu tố khác	Có văn bản cam kết việc vận chuyển vật tư, vật liệu, thiết bị đến công trình để thi công thuộc trách nhiệm của nhà thầu và đã tính vào giá thành phẩm các công việc dự thầu.	Đạt
		Không đáp ứng yêu cầu	Không đạt
Kết luận		Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
		Không thuộc trường hợp trên.	Không đạt